CHUYÊN ĐỀ: PHÂN SỐ

Câu 1: Viết phép chia sau dưới dạng phân số: 8 : 15

A. $\frac{15}{8}$ B. $\frac{8}{15}$ C. $\frac{23}{15}$ D. $\frac{15}{23}$

Câu 2: Có 4 phân số, phân số nào biểu diễn phần tô đậm của hình sau:

A. $\frac{8}{3}$ C. $\frac{8}{11}$

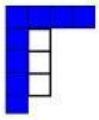

B. $\frac{3}{8}$ D. $\frac{3}{11}$

Câu 3: Chọn câu trả lời đúng:

A. $\frac{6}{7} > 1$ B. $\frac{5}{3} < 1$ C. $\frac{15}{7} = 1$ D. $\frac{6}{6} = 1$

Câu 4: Chọn phân số bằng phân số $\frac{1}{2}$ và ứng với tỉ lệ phần tô đậm trong hình vẽ.

A. $\frac{12}{24}$ C. $\frac{12}{12}$

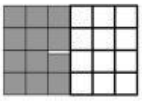

B. $\frac{24}{12}$ D. $\frac{13}{12}$

Câu 5: Điền phân số thích hợp vào ô trống.

$$\frac{5}{3} = \frac{5 \times 4}{3 \times 4} = \square$$

A. $\frac{5}{3}$ B. $\frac{5}{12}$ C. $\frac{4}{12}$ D. $\frac{20}{12}$

Câu 6: Rút gọn phân số sau: $\frac{63}{45}$

A. $\frac{6}{5}$ B. $\frac{4}{5}$ C. $\frac{7}{5}$ D. $\frac{3}{5}$

Câu 7: Phân số nào sau đây tối giản?

A. $\frac{6}{10}$ B. $\frac{3}{2}$ C. $\frac{4}{12}$ D. $\frac{8}{6}$

LIVEWORKSHEETS

Câu 8: Phân số nào sau đây bằng phân số $\frac{4}{7}$

A. $\frac{16}{28}$ B. $\frac{9}{21}$ C. $\frac{6}{21}$ D. $\frac{15}{21}$

Câu 9: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) $\frac{15}{45} = \frac{1}{3}$ ☐ *c*) $\frac{4}{20} = \frac{1}{5}$ ☐

b) $\frac{9}{27} = \frac{2}{3}$ ☐ *d*) $\frac{6}{14} = \frac{2}{7}$ ☐

Câu 10: Quy đồng mẫu số hai phân số sau: $\frac{4}{5}$ và $\frac{7}{3}$

A. $\frac{4}{8}$ và $\frac{7}{8}$ B. $\frac{12}{15}$ và $\frac{35}{15}$ C. $\frac{4}{15}$ và $\frac{7}{15}$ D. $\frac{11}{15}$ và $\frac{7}{15}$

Câu 11: Hãy viết $\frac{3}{5}$ và 2 thành hai phân số có mẫu chung là 5

A. $\frac{3}{5}$ và $\frac{2}{5}$ B. $\frac{6}{5}$ và $\frac{3}{5}$ C. $\frac{3}{5}$ và $\frac{10}{5}$ D. $\frac{3}{5}$ và $\frac{18}{5}$

Câu 12: Quy đồng mẫu số các phân số sau: $\frac{1}{4};\frac{2}{5};\frac{3}{2}$

A. $\frac{5}{20};\frac{2}{20};\frac{30}{20}$ B. $\frac{1}{20};\frac{8}{20};\frac{30}{20}$ C. $\frac{5}{20};\frac{8}{20};\frac{3}{20}$ D. $\frac{5}{20};\frac{8}{20};\frac{30}{20}$

Câu 13: Số thích hợp điền vào chỗ trống: $\frac{9}{7} = \frac{\square}{21}$

A. 27 B. 9 C. 3 D. 7

Câu 14: Phân số nào sau đây bằng 2?

A. $\frac{13}{7}$ B. $\frac{14}{7}$ C. $\frac{15}{7}$ D. $\frac{8}{1}$

Câu 15: Chọn câu trả lời đúng.

A. $\frac{4}{10} > \frac{6}{10}$ B. $\frac{5}{7} > 1$ C. $\frac{3}{2} < \frac{1}{2}$ D. $\frac{8}{4} = 2$

Câu 16: Điền số thích hợp vào ô trống: $\frac{2}{79} > \frac{\square}{79}$

A. 3 B. 2 C. 1 D. 4

LIVEWORKSHEETS

Câu 17: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô vuông:

a) 3 cm = $\frac{3}{10}$ dm ☐

b) $\frac{312}{1000}$ m = 312 cm ☐

c) 1367 mm= $\frac{1367}{100}$ m ☐

d) 25 dm = $\frac{25}{10}$ m ☐

Câu 18: Phân số nào sau đây nhỏ hơn phân số $\frac{9}{40}$

A. $\frac{3}{20}$ B. $\frac{2}{5}$ C. $\frac{2}{8}$ D. $\frac{3}{10}$

Câu 19: Khoanh vào trước câu trả lời đúng:

A. $\frac{8}{9} > \frac{10}{9}$ B. $\frac{4}{5} < \frac{6}{7}$ C. $\frac{12}{7} = \frac{24}{21}$ D. $\frac{8}{9} > \frac{11}{12}$

Câu 20: Kết quả của phép toán: $\frac{3}{8} + \frac{18}{5} + 4 = ?$

A. $\frac{164}{40}$ B. $\frac{159}{40}$ C. $\frac{319}{40}$ D. $\frac{219}{40}$

Câu 21: Một hình chữ nhật có chiều rộng là $\frac{5}{8}$ m, chiều dài hơn chiều rộng là 1m. Tính nửa chu vi hình chữ nhật.

A. $\frac{13}{8}$ m B. $\frac{13}{4}$ m C. $\frac{15}{8}$ m D. $\frac{9}{4}$ m

Câu 22: Kết quả của phép tính: $\frac{8}{3} - \frac{1}{2} - 1 = ?$

A. $\frac{7}{6}$ B. 2 C. $\frac{13}{6}$ D. $\frac{11}{6}$

Câu 23: Tìm x, biết: $x - \frac{1}{6} = \frac{13}{4} - \frac{5}{2}$

A. x = $\frac{7}{12}$ B. x = $\frac{11}{12}$ C. x = $\frac{13}{12}$ D. x = $\frac{15}{12}$

Câu 24: Một trang trại nuôi gà, bán $\frac{5}{4}$ số gà trong hai ngày. Ngày đầu bán được $\frac{1}{2}$ số gà của trại. Hỏi ngày thứ hai bán được mấy phần của tổng số gà mà trại có?

A. $\frac{7}{4}$ tổng số gà C. $\frac{3}{4}$ tổng số gà

B. $\frac{6}{4}$ tổng số gà D. $\frac{1}{4}$ tổng số gà

LIVEWORKSHEETS

Câu 25: Kết quả của phép nhân: $\frac{11}{4} \times \frac{7}{15} = ?$

A. $\frac{18}{19}$ B. $\frac{77}{19}$ C. $\frac{18}{60}$ D. $\frac{77}{60}$

Câu 26: Tính diện tích hình chữ nhật, biết chiều dài là $\frac{25}{8}$ m và chiều rộng là $\frac{3}{4}$ m.

A. $\frac{75}{32}$ m^2 B. $\frac{28}{12}$ m^2 C. $\frac{28}{32}$ m^2 D. $\frac{75}{12}$ m^2

Câu 27: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) $\frac{7}{3} \times \frac{5}{2} = \frac{35}{6}$ ☐

b) $\frac{8}{9} \times \left(\frac{4}{3} - \frac{2}{3}\right) = \frac{16}{9}$ ☐

c) $\frac{9}{4} \times \frac{6}{5} - \frac{3}{2} \times \frac{4}{3} = \frac{142}{20}$. ☐

d) $\frac{1}{2} \times \left(\frac{8}{5} + \frac{2}{5}\right) = 1$ ☐

Câu 28: $\frac{3}{7}$ của 21 =?

A. 1 B. 9 C. 49 D. 19

Câu 29: Kết quả của phép chia: $\frac{7}{5} : \frac{3}{2} = ?$

A. $\frac{14}{15}$ B. $\frac{21}{10}$ C. $\frac{10}{7}$ D. $\frac{21}{7}$

Câu 30: Tìm x, biết: $\frac{9}{7} : x = \frac{3}{4}$

A. $x = \frac{27}{11}$ B. $x = \frac{27}{28}$ C. $x = \frac{36}{21}$ D. $x = \frac{28}{27}$

LIVEWORKSHEETS